

**GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP THƯƠNG MẠI
BẰNG TRỌNG TÀI ĐIỆN TỬ VÀ HƯỚNG ÁP DỤNG
VÀO GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP TẠI VIỆT NAM**

Ths. Luật sư Nguyễn Quang Trung

TP.HCM, tháng 3 năm 2020

Trọng tài thương mại là một trong những phương thức giải quyết tranh chấp thay thế rất phổ biến trên thế giới. Khác với tòa án, trọng tài thương mại là cơ quan tài phán tư. Do đó các trung tâm trọng tài có thể xây dựng quy tắc tố tụng riêng của từng trung tâm mình và chỉ giải quyết tranh chấp trên cơ sở có thỏa thuận của các bên tranh chấp.

Mặc dù quy tắc tố tụng trọng tài vẫn phải đảm bảo một số yêu cầu nhất định theo luật định, nhưng về tổng thể, các trung tâm trọng tài có sự tự do trong việc xây dựng quy tắc tố tụng. Đồng thời kết hợp với sự phát triển của internet nên trên thế giới đã cho ra đời khái niệm “trọng tài điện tử” hay “trọng tài trực tuyến”. Và hiện nay, trọng tài điện tử cũng đã rất phát triển tại một số quốc gia. Tuy nhiên, tại Việt Nam, khái niệm này còn rất mới mẻ và chưa có nhiều công trình nghiên cứu về trọng tài điện tử.

Chính vì lẽ đó, bài nghiên cứu này có mục đích xem xét, đánh giá tính khả thi và hướng áp dụng trọng tài điện tử tại Việt Nam. Với nhiều ưu điểm của trọng tài truyền thống vốn có, cộng thêm sức mạnh của công nghệ, trọng tài điện tử đem lại tiện ích rất lớn cho các thương nhân trong giải quyết tranh chấp thương mại. Hy vọng, trong tương lai không xa, với quan điểm đẩy mạnh cải cách tư pháp của Nhà nước, cách thức giải quyết tranh chấp này sẽ phát triển mạnh tại Việt Nam.

1. Tổng quan về trọng tài điện tử

1.1. Trọng tài điện tử là gì?

Kể từ năm 1991, khi Tim Berners Lee phát minh ra World Wide Web, Internet đã mang lại nhiều lợi ích trong việc kết nối và trao đổi thông tin. Hàng loạt tiện ích mà ngày nay hiếm có ai không biết đến như e-mail, chat, công cụ tìm kiếm, thương mại điện tử, đào tạo trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa... Với sự phát triển mạnh mẽ và được ứng dụng vào nhiều lĩnh vực xã hội, thì việc công nghệ thông tin thâm nhập sâu vào lĩnh vực giải quyết tranh chấp dường như là tất yếu, không thể tránh khỏi.

Sự kết hợp giữa công nghệ thông tin và trọng tài như trên cho ra đời khái niệm trọng tài điện tử. Cho đến nay chưa có khái niệm nào là chung nhất về trọng tài điện tử. Có thể hiểu đơn giản rằng việc ứng dụng các thành tựu công nghệ thông tin vào tố tụng trọng tài nhằm đơn giản hóa thủ tục và chi phí tố tụng cho các bên tranh chấp thì mô hình trọng tài đó được gọi là trọng tài điện tử. Vấn đề là áp dụng cho một phần hay cho toàn bộ thủ tục tố tụng, áp dụng công nghệ sâu đến mức độ nào, các bên tranh chấp và trọng tài viên tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp như thế nào, hay cao hơn là việc giải quyết tranh chấp và ban hành phán quyết trọng tài được thực hiện bởi trọng tài viên hay bởi máy móc.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các lĩnh vực đời sống nói chung, về cơ bản đều nhằm mục đích giải quyết công việc hiệu quả hơn về các khía cạnh thời gian, chi phí và mức độ dễ dàng thực hiện. Điểm cần lưu ý là trong lĩnh vực giải quyết tranh chấp bằng trọng tài điện tử, ngoài yêu cầu đạt được các lợi ích trên, yêu cầu tối thượng là phải đảm bảo tuân thủ tố tụng trọng tài và bảo vệ công lý.

Về mặt hiệu quả, trọng tài điện tử có khả năng rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp, cắt giảm chi phí giải quyết vụ án cho các bên tranh chấp. Có thể so sánh như sau:

- So với hệ thống tòa án, phải trải qua quá trình tố tụng kéo dài cả năm thậm chí nhiều năm để có được bản án có hiệu lực pháp luật, việc giải quyết tranh chấp bằng trọng tài truyền thống đã rút ngắn rất nhiều thời gian của các bên để có được phán quyết cho vụ tranh chấp. Tuy nhiên, phí trọng tài truyền

thông được cho là cao, đây là yếu tố được các bên cân nhắc nhiều khi lựa chọn phương thức giải quyết tranh chấp.

- So với trọng tài truyền thống, việc giải quyết tranh chấp bằng trọng tài điện tử giúp làm giảm chi phí giải quyết vụ án cho các bên tranh chấp. Trọng tài điện tử tiến hành quy trình tố tụng thông qua mạng internet, việc gửi và nhận thông tin, tài liệu hay việc trao đổi, kiểm tra chéo được thực hiện tức thời mà không cần sự hiện diện thực tế của các bên. Do đó, các bên tranh chấp và cả trọng tài viên cắt giảm được chi phí di chuyển, lưu trú trong suốt quá trình tham gia tố tụng trọng tài, đồng thời cũng đẩy nhanh tốc độ giải quyết vụ án.

Với cách hiểu như vậy, trọng tài điện tử đơn thuần là cách thức mà trung tâm trọng tài thực hiện nhằm giải quyết tranh chấp, nó không phải là một phương thức giải quyết tranh chấp mới, nó không có mối quan hệ với lĩnh vực phát sinh tranh chấp, một tranh chấp bắt nguồn từ giao dịch thương mại điện tử có thể được giải quyết bằng trọng tài truyền thống, và ngược lại một tranh chấp thương mại truyền thống có thể được giải quyết bằng trọng tài điện tử.

1.2. Các yếu tố cần thiết để phát triển trọng tài điện tử

Đầu tiên là công nghệ, nếu không có internet thì không có khái niệm trọng tài điện tử. Hiện nay, cách thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài điện tử đã xuất hiện và phát triển mạnh ở nhiều quốc gia trên thế giới như Mỹ, Anh, Ấn Độ, Trung Quốc... Đây đều là các quốc gia có nền công nghệ thông tin phát triển, là điều kiện tiên quyết để xây dựng trọng tài điện tử. Với điều kiện internet phát triển mạnh và phổ cập như hiện nay, không khó để các nước như Việt Nam phát triển mô hình trọng tài điện tử. Tuy nhiên, đồng hành với sự phát triển của công nghệ, luôn tồn tại những rủi ro về tính an toàn và bảo mật thông tin. Việc gửi và nhận tài liệu, chứng cứ qua mạng internet tiềm ẩn nhiều mối nguy về việc rò rỉ thông tin, giả mạo thông tin. Phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài được các tổ chức trọng tài giới thiệu là bảo mật, mọi thông tin liên quan đến vụ tranh chấp đều không được công khai, vì vậy danh tiếng của các bên tranh chấp sẽ không bị ảnh hưởng. Nhưng điều này có thể không được đảm bảo trong môi trường internet nếu các trung tâm trọng tài xem nhẹ các biện pháp bảo

mật cần thiết và không có cơ chế để tăng trách nhiệm pháp lý của các trung tâm trọng tài khi họ nắm giữ các thông tin nhạy cảm của khách hàng.

Thứ hai là cơ sở pháp lý cho hoạt động của trọng tài điện tử. Các tổ chức trọng tài thương mại hoạt động với tư cách là tổ chức dân sự, không trực thuộc hệ thống các cơ quan mang quyền lực nhà nước. Do đó, nhà nước không áp đặt tổ chức trọng tài phải có các quy trình tố tụng rườm rà như cơ quan tòa án, mà các tổ chức trọng tài được phép ban hành quy tắc tố tụng riêng của mình. Do đó, việc áp dụng công nghệ thông tin cho tố tụng trọng tài là có cơ sở để thực hiện miễn là đảm bảo tuân thủ các điều kiện như: Việc gửi các thông báo phải hợp lệ; Trọng tài viên phải đủ điều kiện luật định; Phán quyết trọng tài phải khách quan, công bằng và không xâm phạm đến lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.... Đây đều là các điều kiện mà trọng tài truyền thống phải tuân thủ, mà nếu vi phạm sẽ có khả năng dẫn đến bị hủy phán quyết trọng tài.

Việc áp dụng công nghệ thông tin vào tố tụng nhìn chung phù hợp về mặt pháp lý và đã phổ biến trên thế giới. Trong khi đó, sử dụng công nghệ để thay thế trọng tài viên là con người thì chưa được chấp nhận và vẫn còn rào cản về mặt pháp lý. Một số pháp luật quốc gia quy định, trọng tài viên phải là con người có đủ năng lực thực thi các quyền dân sự của mình, có quốc tịch, có trình độ cử nhân, có kinh nghiệm thực tế chuyên môn¹. Tại Việt Nam, Luật trọng tài thương mại quy định trọng tài viên phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có trình độ đại học... Những quy định này không cho phép máy móc trở thành trọng tài viên thực thụ mà chỉ là công cụ hỗ trợ các trọng tài viên ban hành phán quyết chính xác và nhanh chóng hơn. Trong tương lai, không loại trừ robot có thể được cấp cho tư cách pháp lý (ví dụ: trường hợp Ả Rập Saudi cấp quyền công dân cho người máy Sophia vào năm 2017) để từ đó các bên có thể chỉ định máy móc làm trọng tài viên. Tuy nhiên điều này cần có thời gian².

¹ <https://www.bls.gov/ooh/legal/arbitrators-mediators-and-conciliators.htm#tab-4>. [Ngày truy cập: 05/01/2020]

² <http://arbitrationblog.kluwerarbitration.com/2017/05/04/machine-arbitrator-are-we-ready/>. [Ngày truy cập: 28/01/2020]

Thứ ba, yếu tố cuối cùng là con người vận hành công nghệ. Việc áp dụng công nghệ thông tin vào giải quyết tranh chấp bằng trọng tài điện tử bước đầu sẽ gây nhiều trở ngại và khó khăn cho các trọng tài viên và các bên tranh chấp trong việc sử dụng các công cụ vận hành, tuy nhiên thông thường là ở thời điểm khởi đầu. Vì vậy đây không phải vấn đề quá lớn để xây dựng mô hình trọng tài điện tử.

2. Một số kinh nghiệm về trọng tài điện tử trên thế giới

2.1. Mức độ áp dụng công nghệ

Hiện nay, hầu hết các tổ chức trọng tài điện tử chỉ cung cấp dịch vụ trực tuyến cho một phần quy trình tố tụng trọng tài, theo đó, các bên có thể tải xuống đơn yêu cầu hoặc tạo đơn yêu cầu, bản khai trực tiếp trên giao diện web, gửi tài liệu, chứng cứ qua email hoặc giao diện web an toàn, các bên tranh chấp và nhân chứng có thể đặt câu hỏi chéo lẫn nhau và tham gia phiên họp thông qua điện thoại, truyền hình trực tuyến... Ví dụ:

- Tổ chức American Arbitration Association tại Mỹ (AAA): Cho phép các bên gửi mẫu đơn yêu cầu, thỏa thuận trọng tài và các tài liệu, chứng cứ, lời khai trực tuyến; tham gia phiên họp sơ bộ qua cuộc họp điện thoại³.
- Tổ chức Anywhere Arbitration tại Anh: Cho phép các bên tạo đơn yêu cầu trực tuyến trên giao diện web; các bên cung cấp thỏa thuận trọng tài và các tài liệu, chứng cứ, lời khai trực tuyến; toàn bộ quá trình giao tiếp, trao đổi thông tin trong tố tụng trọng tài được thực hiện qua email⁴.
- Tổ chức International and Domestic Arbitration Centre India tại Ấn Độ (IDAC India): Trọng tài điện tử được áp dụng cho các tranh chấp có giá trị dưới Rs. 50, 00,000 cho phép các bên gửi đơn yêu cầu, các tài liệu, chứng cứ, lời khai trực tuyến qua trang web của tổ chức; tham gia phiên họp điện thoại,

³ <https://www.adr.org/>. [Ngày truy cập: 05/01/2020]

⁴ <http://www.anywherearbitration.com/>. [Ngày truy cập: 05/01/2020]

nhận phán quyết trọng tài qua trang web của tổ chức đồng thời nhận bản cứng phán quyết⁵.

Có thể thấy, trọng tài điện tử được xây dựng trên thế giới hiện nay chỉ dừng lại ở việc cải tiến quy trình tố tụng trọng tài theo hướng đơn giản hóa, các bên tranh chấp, nhân chứng không cần có mặt trực tiếp để nộp đơn khởi kiện, nộp văn bản ý kiến hoặc không cần có mặt để trực tiếp tham gia phiên họp trực tuyến. Chưa có quốc gia nào sử dụng công nghệ để thay thế hoàn toàn vai trò của trọng tài viên là con người. Thứ nhất do rào cản về pháp lý đòi hỏi để trở thành trọng tài viên phải có các điều kiện nhất định mà máy móc thì không thể đáp ứng đủ các điều kiện đó, thứ hai mặc dù trí tuệ nhân tạo đã phát triển vượt bậc trong những năm qua, tuy nhiên vẫn bị đánh giá là thiếu khả năng xử lý có cảm xúc và thiếu sự đồng cảm để có được một phán quyết công bằng⁶.

2.2. Thỏa thuận trọng tài

Trên thực tế, hiện nay trọng tài điện tử chủ yếu giải quyết tranh chấp trong thương mại điện tử, mà trong đó thỏa thuận trọng tài cũng được xác lập trực tuyến dưới hình thức tài liệu điện tử.

Để phù hợp với thực tế trên, và tạo điều kiện để các bên giải quyết tranh chấp bằng con đường trọng tài, một số quốc gia civil law đã công nhận hình thức thỏa thuận trọng tài dưới hình thức tài liệu điện tử như email. Tại Mỹ, Đạo luật Trọng tài thống nhất sửa đổi, được thông qua năm 2000 đã bảo đảm tính hợp lệ của các thỏa thuận trọng tài, miễn là chúng được thể hiện trong một tài liệu và các tài liệu này thì được ghi trên một phương tiện hữu hình hoặc được lưu trữ trong một phương tiện điện tử hoặc phương tiện khác và có thể truy xuất được ở dạng có thể nhận biết được⁷.

2.3. Hình thức phán quyết trọng tài

⁵ <http://www.idacindia.org/pdf/OnlineArbitrationRules.pdf>. [Ngày truy cập: 05/01/2020]

⁶ <http://arbitrationblog.kluwerarbitration.com/2017/05/04/machine-arbitrator-are-we-ready/>. [Ngày truy cập: 28/01/2020]

⁷ <http://arbitrationblog.kluwerarbitration.com/2019/04/11/online-arbitration-in-theory-and-in-practice-a-comparative-study-in-common-law-and-civil-law-countries/>. [Ngày truy cập: 05/01/2020]

Sau khi có phán quyết trọng tài, trọng tài viên sẽ ký điện tử cho phán quyết và gửi đến các bên tranh chấp qua email. Tổ chức trọng tài cũng có thể công bố phán quyết điện tử trên trang web của mình.

Tại một số quốc gia như Anh, Thụy Sĩ không yêu cầu về hình thức phán quyết, các bên tranh chấp có quyền tự do thỏa thuận về hình thức phán quyết trọng tài, hoặc tại Hà Lan quy định phán quyết trọng tài có thể được ký điện tử. Do đó, phán quyết trọng tài dưới hình thức điện tử được công nhận và có giá trị thi hành như phán quyết của trọng tài truyền thống.

Một số quốc gia khác, hình thức phán quyết trọng tài được quy định phải thể hiện dưới dạng văn bản. Tại Ấn Độ, một quốc gia có hệ thống trọng tài điện tử phát triển, Đạo luật Trọng tài và Hòa giải năm 1996 quy định rõ, phán quyết trọng tài phải được lập thành văn bản và được ký bởi các thành viên hội đồng trọng tài.

Tuy nhiên, việc ký điện tử vẫn có thể bị nghi ngờ về tính hợp lệ và tính xác thực của người ký điện tử. Do đó, ngoài việc gửi phán quyết điện tử, các trung tâm trọng tài điện tử vẫn ký trực tiếp trên phán quyết để gửi cho các bên liên quan theo các phương pháp giao nhận thông thường qua các tổ chức vận chuyển.

3. Xây dựng trọng tài điện tử tại Việt Nam

3.1. Cơ sở pháp lý để xây dựng trọng tài điện tử

Hiện nay khối lượng các loại vụ án tranh chấp tại hệ thống tòa án của Việt Nam rất lớn dẫn đến tồn đọng, xét xử kéo dài. Nhằm hướng các loại án kinh doanh thương mại sang giải quyết tại các trung tâm trọng tài thương mại để phù hợp với xu hướng chung của thế giới và giảm gánh nặng cho tòa án. Việt Nam đang tăng cường nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trọng tài thương mại, đồng thời kết hợp đẩy mạnh tuyên truyền lựa chọn giải quyết tranh chấp thương mại thông qua cơ chế trọng tài. Điều này là cần thiết để tăng tốc giải quyết các tranh chấp về kinh doanh thương mại. Xây dựng trọng tài điện tử cũng không nằm ngoài mục đích này, đồng thời cũng là xu thế khách quan với sự phát triển hiện tại của ngành công nghệ thông tin tại Việt Nam.

Như đã trình bày, trọng tài điện tử được xem xét là việc ứng dụng công nghệ thông tin vào tổ tụng trọng tài truyền thống, do đó cách thức giải quyết tranh chấp này vẫn thuộc sự điều chỉnh của Luật Trọng tài thương mại.

Căn cứ Khoản 1 Điều 28 Luật Trọng tài thương mại:

“Điều 28. Quyền và nghĩa vụ của Trung tâm trọng tài

1. Xây dựng điều lệ và quy tắc tổ tụng của Trung tâm trọng tài phù hợp với những quy định của Luật này”

Theo quy định trên, trung tâm trọng tài được quyền xây dựng quy tắc tổ tụng. Đây là cơ sở để các trung tâm trọng tài ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng các thủ tục cho trọng tài điện tử.

Việt Nam đã ban hành Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Căn cứ các Điều 10, 11, 12 Luật Giao dịch điện tử:

“Điều 10. Hình thức thể hiện thông điệp dữ liệu

Thông điệp dữ liệu được thể hiện dưới hình thức trao đổi dữ liệu điện tử, chứng từ điện tử, thư điện tử, điện tín, điện báo, fax và các hình thức tương tự khác.

Điều 11. Giá trị pháp lý của thông điệp dữ liệu

Thông tin trong thông điệp dữ liệu không bị phủ nhận giá trị pháp lý chỉ vì thông tin đó được thể hiện dưới dạng thông điệp dữ liệu.

Điều 12. Thông điệp dữ liệu có giá trị như văn bản

Trường hợp pháp luật yêu cầu thông tin phải được thể hiện bằng văn bản thì thông điệp dữ liệu được xem là đáp ứng yêu cầu này nếu thông tin chứa trong thông điệp dữ liệu đó có thể truy cập và sử dụng được để tham chiếu khi cần thiết.”

Theo các quy định trên, từ năm 2005 Việt Nam đã công nhận giá trị pháp lý của thông điệp dữ liệu được thể hiện dưới dạng chứng từ điện tử, thư điện tử.... và các thông

điện này có giá trị như văn bản. Quy định này là cơ sở để các trung tâm trọng tài thực hiện việc gửi và nhận thông tin trong quá trình tố tụng.

Từ các quy định chung nêu trên, cho thấy mặc dù Việt Nam chưa có quy định chính thức nào về trọng tài điện tử, nhưng việc xây dựng trọng tài điện tử tại Việt Nam vẫn có cơ sở pháp lý để các trung tâm trọng tài thực hiện.

3.2. Một số nội dung cần lưu ý khi xây dựng trọng tài điện tử

3.2.1. Thỏa thuận trọng tài điện tử

Thứ nhất: điều kiện để một tranh chấp thương mại được xét xử bởi trọng tài là phải có thỏa thuận trọng tài. Luật Trọng tài thương mại của Việt Nam quy định về hình thức thỏa thuận trọng tài khá đa dạng, theo đó, Điều 16 cho phép các bên lựa chọn thỏa thuận trọng tài được thể hiện bằng nhiều hình thức:

“Điều 16. Hình thức thỏa thuận trọng tài

1. Thỏa thuận trọng tài có thể được xác lập dưới hình thức điều khoản trọng tài trong hợp đồng hoặc dưới hình thức thỏa thuận riêng.

2. Thỏa thuận trọng tài phải được xác lập dưới dạng văn bản. Các hình thức thỏa thuận sau đây cũng được coi là xác lập dưới dạng văn bản:

a) Thỏa thuận được xác lập qua trao đổi giữa các bên bằng telegram, fax, telex, thư điện tử và các hình thức khác theo quy định của pháp luật;

b) Thỏa thuận được xác lập thông qua trao đổi thông tin bằng văn bản giữa các bên;

c) Thỏa thuận được luật sư, công chứng viên hoặc tổ chức có thẩm quyền ghi chép lại bằng văn bản theo yêu cầu của các bên;

d) Trong giao dịch các bên có dẫn chiếu đến một văn bản có thể hiện thỏa thuận trọng tài như hợp đồng, chứng từ, điều lệ công ty và những tài liệu tương tự khác;

đ) Qua trao đổi về đơn kiện và bản tự bảo vệ mà trong đó thể hiện sự tồn tại của thỏa thuận do một bên đưa ra và bên kia không phủ nhận.”

Quy định trên là rất mở so với Quy định về thỏa thuận trọng tài tại Công ước New York năm 1958 về công nhận và thi hành các quyết định trọng tài nước ngoài mà Việt Nam là thành viên. Thỏa thuận trọng tài theo luật Việt Nam có thể được xác lập trong một hợp đồng điện tử hoặc bằng email hay thậm chí chỉ qua trao đổi trong quá trình khởi kiện mà không bên nào nào phủ nhận. Trong khi đó, Điều 2 Công ước New York quy định thỏa thuận trọng tài bằng văn bản, theo đó thỏa thuận bằng văn bản có thể là trao đổi qua thư hoặc điện tín. Vì vậy, nếu một phán quyết của trọng tài Việt Nam với thỏa thuận trọng tài nằm trong hợp đồng thương mại điện tử và muốn được thi hành tại nước ngoài thì có khả năng phán quyết đó sẽ không được công nhận tại nước thi hành. Đây là vấn đề chưa rõ ràng về mặt pháp lý.

Thứ hai: Một thỏa thuận trọng tài có cần thiết phải ghi rõ là sẽ được giải quyết theo thủ tục tố tụng điện tử?

Câu hỏi trên được đặt ra trong trường hợp giả sử một trung tâm trọng tài vừa có quy tắc tố tụng thông thường vừa có quy tắc tố tụng điện tử, thì khi một thỏa thuận trọng tài không nêu cụ thể áp dụng quy tắc nào thì trung tâm trọng tài có quyền chọn quy tắc tố tụng điện tử hay không? Trọng tài không thể gửi email thông báo phiên họp nếu một bên chỉ chấp nhận việc nhận thông báo đó qua đường vận chuyển, hay trọng tài không thể tổ chức phiên họp vắng mặt bị đơn dù bị đơn đã nhận email thông báo nhưng không đồng ý với phương thức này. Nội dung này liên quan đến giá trị pháp lý của phán quyết trọng tài. Nếu quá trình xét xử trọng tài có vi phạm tố tụng, một bên không được thông báo tố tụng hợp lệ thì có khả năng phán quyết trọng tài sẽ bị tòa án tuyên hủy.

Vì vậy, các trung tâm trọng tài có cả hai hình thức trọng tài truyền thống và trọng tài điện tử cần thiết nên ban hành thỏa thuận mẫu, khuyến nghị các bên thể hiện rõ lựa chọn thủ tục tố tụng nào. Trường hợp nếu không thể hiện rõ thì mặc định áp dụng thủ tục trọng tài truyền thống hoặc đề nghị các bên xác lập thỏa thuận bổ sung cho thủ tục trọng tài điện tử hoặc các trung tâm trọng tài có thể xây dựng quy tắc tố tụng trọng tài trong đó tại mỗi giai đoạn tố tụng trong quá trình giải quyết tranh chấp, cho phép mỗi bên tùy nghi lựa chọn các hình thức tố tụng nào để phù hợp với thực tế

của bên đó nhất, trừ trường hợp đối với các phiên làm việc cần phải có sự tham gia của tất cả các bên, nếu các bên không thỏa thuận được hình thức tổ chức thì sẽ do trọng tài quyết định.

3.2.2. Đánh giá chứng cứ trong trọng tài điện tử

Với thực tế công nghệ và cơ sở pháp lý như hiện nay, trọng tài điện tử và trọng tài truyền thống chỉ khác nhau ở thủ tục tố tụng. Vì vậy trọng tài điện tử có thể giải quyết các tranh chấp có nguồn gốc từ giao dịch điện tử hoặc giao dịch thông thường.

Đối với các tranh chấp từ giao dịch thương mại thông thường, “thông thường” được hiểu rằng các văn bản, tài liệu được xác lập không phải là thông điệp điện tử mà là tài liệu bằng văn bản giấy. Việc đánh giá giá trị pháp lý của các văn bản này trong trọng tài điện tử gặp nhiều khó khăn xuất phát từ việc các tài liệu phải được số hóa và gửi qua mạng internet sẽ giảm đáng kể tính chính xác so với bản chính, trừ trường hợp các văn bản số này được tất cả các bên thừa nhận. Vì vậy, đối với các tranh chấp dạng này đòi hỏi trong tố tụng trọng tài điện tử phải có các thủ tục để các bên kiểm tra và xác nhận các tài liệu cho bên kia cung cấp, tương tự như thủ tục công khai chứng cứ trong tố tụng tại tòa án.

Đối với các tranh chấp từ giao dịch thương mại điện tử, việc xác lập các thỏa thuận được thực hiện trên mạng internet thông qua các website TMĐT, trong đó có các chức năng để chấp nhận điều khoản, xác nhận đặt hàng, thanh toán.... Dựa trên cách thức vận hành website TMĐT, thì có thể phân loại hai hình thức như sau:

- Tổ chức, cá nhân thiết lập “website TMĐT” để tiến hành hoạt động bán hàng hóa, dịch vụ của chính mình. Ví dụ: FPT, Thế giới di động, Fahasa. Các tổ chức này bán sản phẩm do chính họ phân phối trên website của chính họ;
- Tổ chức thiết lập “website dịch vụ TMĐT” để cung cấp môi trường cho tổ chức, cá nhân khác tiến hành hoạt động bán hàng hóa, dịch vụ của tổ chức, cá nhân đó. Ví dụ: Tiki, Sendo, Amazon, Ebay. Các tổ chức này không bán hàng hóa của chính họ, mà họ cung cấp website để các tổ chức, cá nhân khác bán hàng trên website đó.

Tùy vào hình thức nào, mà các chủ thể tham gia vào một giao dịch TMĐT sẽ khác nhau:

- Website TMĐT: Người bán (đồng thời là tổ chức vận hành website TMĐT); Người mua; Tổ chức trung gian thanh toán; Tổ chức giao nhận hàng hóa; Tổ chức cung cấp dịch vụ truyền dẫn và lưu trữ dữ liệu; Tổ chức cung cấp dịch vụ mạng viễn thông.
- Website dịch vụ TMĐT: Người bán; Người mua; Tổ chức vận hành website dịch vụ TMĐT; Tổ chức trung gian thanh toán; Tổ chức vận chuyển; Tổ chức cung cấp dịch vụ truyền dẫn và lưu trữ dữ liệu; Tổ chức cung cấp dịch vụ mạng viễn thông.

Như vậy, Đối với từng loại tranh chấp, sẽ có nguyên đơn, bị đơn và bên thứ 3 khác nhau dẫn đến việc đánh giá chứng cứ và mời các bên thứ 3 nào tham gia tố tụng rất khác nhau. Ví dụ:

- Website TMĐT: giả sử một tranh chấp về chất lượng hàng hóa và thanh toán giữa người bán là Công ty A có website TMĐT là AAA và người mua là cá nhân X, nếu hợp đồng điện tử do hai bên cung cấp có mâu thuẫn thì sẽ khó khăn để xác định nội dung hợp đồng nếu AAA không có thông điệp xác nhận nội dung giao kết hợp đồng gửi đến cá nhân X. Bởi lẽ Công ty A là chủ thể vận hành website AAA nên có khả năng can thiệp vào dữ liệu do họ quản lý. Các bên thứ 3 có thể được trọng tài điện tử mời tham gia gồm: Tổ chức cung cấp dịch vụ email; Tổ chức cung cấp dịch vụ lưu trữ dữ liệu mà AAA đặt cơ sở dữ liệu.
- Website dịch vụ TMĐT: giả sử một tranh chấp về chất lượng hàng hóa và thanh toán giữa người bán là Công ty A tại Việt Nam và người mua là Công ty B tại Mỹ thông qua website Alibaba, việc xác định nội dung hợp đồng điện tử trong trường hợp này sẽ dễ dàng hơn vì Alibaba là tổ chức độc lập lưu trữ nội dung hợp đồng. Các bên thứ 3 có thể được trọng tài điện tử mời tham gia gồm: Tổ chức cung cấp dịch vụ TMĐT là Alibaba; Tổ chức trung gian thanh toán, ví dụ là Paypal.

Có thể thấy, việc đánh giá chứng cứ trong tranh chấp có nguồn gốc từ thương mại điện tử tương đối thuận lợi hơn so với tranh chấp thương mại truyền thống. Do đó, Việt Nam nên tập trung theo đuổi mô hình trọng tài điện tử hướng đến giải quyết các tranh chấp từ thương mại điện tử.

3.2.3. Hình thức phán quyết trọng tài

Theo quy định tại Điều 61 Luật Trọng tài thương mại, phán quyết của trọng tài phải được lập bằng văn bản. Đây là quy định bắt buộc, do đó với trọng tài điện tử, phán quyết phải được lập bằng văn bản mà không cho phép lập dưới hình thức phán quyết điện tử và xác thực bằng chữ ký số.

Quy định trên là cứng nhắc, bởi Việt Nam đã thừa nhận tính hợp pháp của chữ ký số và hiện nay chữ ký số đã được chính phủ sử dụng nhiều trong quản lý nhà nước. Quy định này phù hợp với Công ước New York năm 1958, tuy nhiên lại chưa bắt kịp xu hướng chung của thế giới.

3.2.4. Các vấn đề về công nghệ

Trọng tài điện tử luôn phải đi kèm với công nghệ thông tin. Công nghệ mang lại nhiều tiện ích, tuy nhiên không phải lúc nào cũng đáng tin cậy và thường bị lỗi vào thời điểm quan trọng. Ngoài ra, trên internet thì giả mạo danh tính tương đối dễ dàng vì vậy có thể khó tin tưởng vào tính xác thực của tin nhắn hay email ⁸.

Một số lưu ý cần quan tâm bao gồm:

- i. Đảm bảo tính liên tục của một phiên họp giải quyết tranh chấp

Phiên họp giải quyết tranh chấp đang diễn ra thông qua truyền hình trực tuyến mà bị gián đoạn vì sự cố kỹ thuật, phiên họp đó buộc phải tạm ngưng. Trường hợp này, dù lý do từ bên thứ ba hay từ tổ chức trọng tài thì nó luôn được xem là lỗi của người tổ chức phiên họp, đó là tổ chức trọng tài. Do đó, khâu chuẩn bị kỹ thuật của tổ chức trọng tài cần được quan tâm kỹ lưỡng.

⁸ Gabrielle Kaufmann-Kohler / Thomas Schultz. 2005. The Use of Information Technology in Arbitration. Jusletter 5. Dezember 2005

- ii. Đảm bảo mọi thông tin, tài liệu do người có thẩm quyền của các bên tham gia cung cấp mà không bị mạo danh bởi kẻ xấu hoặc phần mềm độc hại

Với trọng tài điện tử thì thông tin, tài liệu được gửi qua email, qua giao diện web, qua ứng dụng điện thoại. Nên khó có thể đảm bảo rằng người gửi thông tin, tài liệu đó là người có thẩm quyền của các bên tranh chấp. Thông tin đó có thể được gửi bằng kẻ xấu là con người hoặc được gửi bởi các virus độc hại.

Ngoài ra, trọng tài có thể giải quyết tranh chấp mà không có mặt của các bên tranh chấp.

Kết hợp hai yếu tố trên, việc một tài liệu có nội dung bị thay đổi, thậm chí không đúng sự thật và phiên họp giải quyết tranh chấp không có mặt các bên để xác nhận các tài liệu đó thì dẫn đến trọng tài điện tử có thể cho ra đời một phán quyết sai lầm.

- iii. Đảm bảo dữ liệu của vụ tranh chấp được lưu trữ an toàn.

Sự an toàn bao gồm không bị mất mát do sự cố kỹ thuật hoặc rủi ro bất ngờ và không bị đánh cắp do bảo mật kém.

Trọng tài có nghĩa vụ mặc nhiên của mình là giữ cho các thông tin về vụ tranh chấp được an toàn. Đó luôn là các thông tin nhạy cảm của các bên tranh chấp. So với các tiện ích phần mềm cho người sử dụng thì quản trị rủi ro công nghệ thông tin và đầu tư công nghệ bảo mật thường quan trọng và tốn chi phí hơn rất nhiều.

4. Kết luận

Ngày nay, không ai có thể phủ nhận công nghệ thông tin được áp dụng rất rộng rãi trong nhiều ngành khoa học tự nhiên và xã hội, và lĩnh vực giải quyết tranh chấp không nằm ngoài xu thế tất yếu đó.

Việt Nam hiện nay có rất ít trung tâm trọng tài có quy tắc tố tụng điện tử, không phải vì lý do kỹ thuật chưa đáp ứng được yêu cầu, mà nguyên nhân chính là do chưa có quy định pháp luật rõ ràng nào về lĩnh vực này. Tuy nhiên trong tương lai chắc chắn trọng tài điện tử ở Việt Nam sẽ phát triển để theo kịp xu hướng thế giới. Để thúc đẩy điều này đến sớm, về mặt pháp lý, tối thiểu cần bổ sung các quy định sau đây:

Bổ sung khái niệm về trọng tài điện tử hoặc quy tắc tố tụng điện tử trong Luật Trọng tài thương mại. Điều này có vẻ mang tính hình thức, tuy nhiên là tiền đề cơ bản nhất khẳng định sự thừa nhận của Nhà nước đối với tố tụng điện tử trong lĩnh vực trọng tài, để các trung tâm trọng tài có thể tự tin xây dựng trọng tài điện tử. Khi đã có một khái niệm làm cơ sở sẽ giúp ích rất nhiều trong việc vận dụng pháp luật một cách sáng tạo vào thực tiễn. Trên cơ sở đó, xây dựng các quy định pháp luật cụ thể cho trọng tài điện tử. Việt Nam chưa công nhận chính thức về trọng tài điện tử, do đó các trung tâm trọng tài đang áp dụng một phần mô hình này với lý lẽ rằng pháp luật không cấm nên được phép thực hiện. Điều này tiềm ẩn rủi ro phán quyết trọng tài điện tử không được công nhận.

Bổ sung quy định công nhận thỏa thuận trọng tài được xác lập trực tuyến miễn là chúng được lưu trữ trong một phương tiện điện tử có thể truy xuất để nhận biết được nội dung.

Bổ sung quy định cho phép phiên họp giải quyết tranh chấp được thực hiện qua hội nghị trực tuyến. Bởi lẽ, Luật Trọng tài thương mại hiện nay quy định địa điểm giải quyết tranh chấp theo vị trí địa lý, cụ thể là được tiến hành trên lãnh thổ Việt Nam.

Bổ sung quy định công nhận phán quyết trọng tài theo hình thức điện tử được ký bằng chữ ký điện tử.

Bước tiếp theo sau khi đã bổ sung một số quy định pháp luật cần thiết, do Công ước New York năm 1958 quy định thỏa thuận trọng tài bằng văn bản, vì vậy, Nhà nước cần vận động các quốc gia công nhận phán quyết của trọng tài Việt Nam trong trường hợp thỏa thuận trọng tài được xác lập trực tuyến không bằng hình thức văn bản.

Cuối cùng là yêu cầu cho các trung tâm trọng tài: Việc đầu tư về kỹ thuật chắc chắn sẽ tiêu tốn nguồn lực tài chính rất lớn, nhưng không thể không đầu tư nếu muốn có trọng tài điện tử. Tiếp đến là con người, ở giai đoạn đầu áp dụng trọng tài điện tử, các trọng tài viên phải thay đổi thói quen làm việc và học cách tiếp cận sử dụng công nghệ. Tuy nhiên, đây là không phải là vấn đề quá khó với các trọng tài viên quyết tâm tham gia trọng tài điện tử. Các trung tâm trọng tài nên tập trung phát triển trọng tài

điện tử để giải quyết các tranh chấp xuất phát từ thương mại điện tử. Đây là các tranh chấp trong tương lai sẽ phát sinh nhiều và việc đánh giá chứng cứ khá đơn giản và phù hợp với môi trường internet. Ngoài ra, do các bên tranh chấp đã quen thuộc với yêu cầu sử dụng công nghệ thông tin, cũng là yếu tố thuận lợi cho trọng tài viên để giải quyết tranh chấp.